

KẾ HOẠCH
Kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện Đông Anh về kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện năm 2025, UBND xã Vân Nội xây dựng kế hoạch kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như sau:

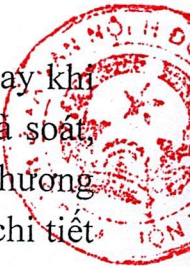
I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thông qua hoạt động kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có chứa quy phạm pháp luật do UBND xã ban hành. Kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội; xác định rõ trách nhiệm cá nhân trong công tác tham mưu soạn thảo, ban hành văn bản trái pháp luật để có biện pháp xử lý theo quy định.

2. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời, khách quan, toàn diện, tuân thủ đầy đủ các quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Các văn bản do HĐND, UBND ban hành phải được kiểm tra, xử lý bằng các hình thức và biện pháp phù hợp theo quy định của pháp luật.

3. Hoạt động rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ để rà soát văn bản, không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát, tuân thủ nghiêm túc trình tự, thủ tục thực hiện rà soát theo quy định tại Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kết quả rà soát.

4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ trong công tác ban hành, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Các bộ phận có trách nhiệm chủ động thực hiện,



phối hợp thực hiện trong quá trình kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm các văn bản lập theo danh mục được chính xác, đúng quy định.

II. NỘI DUNG

1. Về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

1.1. Việc thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

- Ủy ban nhân dân căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền trong công tác tham mưu ban hành, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ, tập trung thực hiện:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

b) Đôn đốc các bộ phận chuyên môn thực hiện công tác tự kiểm tra, xử lý văn bản theo thẩm quyền và chấp hành công tác kiểm tra của các cơ quan kiểm tra cấp trên; tổ chức sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra văn bản và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

1.2. Công tác tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật

- Công tác tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên đối với toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND ban hành trong năm, gồm: Quyết định của Ủy ban nhân dân và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

- Rà soát và tự kiểm tra các văn bản có chứa quy phạm pháp luật của UBND và Chủ tịch UBND.

1.3. Tổ chức kiểm tra và thời gian thực hiện

a) Tổ chức tự kiểm tra văn bản

- Các bộ phận chuyên môn thuộc cơ quan UBND chủ động kiểm tra các văn bản quy phạm, văn bản có chứa quy phạm pháp luật do UBND xã, Chủ tịch UBND xã ban hành liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của ngành mình phụ trách.

- Kết quả kiểm tra văn bản và danh mục các văn bản kiểm tra được tổng hợp gửi về UBND xã qua công chức Tư pháp xã theo quy định. Công chức Tư pháp xã có trách nhiệm tham mưu, giúp UBND xã theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, tổng hợp kết quả kiểm tra và xây dựng báo cáo của UBND xã theo quy định.

1.4. Trách nhiệm của các bộ phận chuyên môn trong công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản.

- Văn phòng HĐND&UBND xã, các công chức chuyên môn thuộc UBND xã có trách nhiệm và chủ động phối hợp với công chức Tư pháp tự rà soát, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có chứa quy phạm pháp luật do xã ban hành liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành mình, kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật; cử cán bộ, công chức tham gia tập huấn công tác rà soát văn bản theo chỉ đạo của cấp trên.

2. Về rà soát văn bản quy phạm pháp luật

2.1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật thường xuyên

- Văn bản là căn cứ pháp lý quy định tại khoản 1 Điều 142 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ là văn bản được ban hành sau, có quy định liên quan đến văn bản được rà soát và thuộc một trong các trường hợp: Văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn văn bản được rà soát; Văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản được rà soát.

- Rà soát căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội phải được thực hiện ngay khi có căn cứ theo khoản 2 Điều 142 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ, đảm bảo về nội dung, trình tự rà soát và xử lý kết quả rà soát theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2.2. Công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực

- Văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực được quy định tại Điều 153 và khoản 1, 2, 3 Điều 154 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phải được lập danh mục theo mẫu số 03, 04 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và công bố theo quy định tại Điều 157 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (tính từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024). Việc công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực là văn bản hành chính.

- Văn bản được xác định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần phải được đưa vào danh mục để công bố theo quy định tại Điều 157 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số

điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phải được công bố chậm nhất là 30/01/2025.

2.3. Rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực

Tổ chức rà soát các văn bản do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã ban hành về Phòng, chống tham nhũng, đất đai, giáo dục, văn hóa, thể thao...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của công chức Tư pháp

- Theo dõi việc thực hiện Kế hoạch kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong năm ban hành của Ủy ban nhân dân xã; đôn đốc, hướng dẫn bộ phận chuyên môn thực hiện nhiệm vụ; tổng hợp kết quả rà soát chung trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Trách nhiệm của cán bộ chuyên môn trong công tác rà soát văn bản.

Công chức chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức thực hiện rà soát thường xuyên các văn bản do HĐND và UBND xã ban hành thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình (khoản 2.1 mục 2 Phần II Kế hoạch này). Việc rà soát văn bản phải được thiết lập hồ sơ và gửi về bộ phận tư pháp lấy ý kiến theo quy định tại Điều 153 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Kịp thời trình UBND huyện hồ sơ rà soát văn bản để xem xét, quyết định việc xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả rà soát theo thẩm quyền. Đồng thời gửi 01 bộ kết quả rà soát qua bộ phận Tư pháp xã trước ngày 10/11/2025 để theo dõi, tổng hợp và báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp huyện (để báo cáo);
- TTĐU-HĐND-UBND xã(để báo cáo)
- CBCM, ngành đoàn thể (để thực hiện);
- Lưu: VPUBND, TPHT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Chủ tịch



Lê Hữu Huân